TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 277/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 14 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị T, sinh ngày 04/4/1983;
Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn C, sinh ngày 17/01/1976;
Địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị T với anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hôn nhân: Chị Hồ Thị T và anh Lê Văn C thuận tình ly hôn với nhau.

- Con chung: Chị Hồ Thị T và anh Lê Văn C thống nhất thỏa thuận anh Lê Văn C giao con chung tên Lê Văn M, sinh ngày 13/3/2009 và Lê Thị Ngọc T, sinh ngày 28/10/2015 cho chị Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung là Lê Văn M và Lê Thị Ngọc T.

- Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hồ Thị T không yêu cầu anh Lê Văn C

cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Tài sản chung: Chị Hồ Thị T và anh Lê Văn C trình bày thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị Hồ Thị T và anh Lê Văn C thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Hồ Thị T và anh Lê Văn C thống nhất thỏa thuận chị T chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị T đã nộp theo lai thu số 0009418, ngày 09/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh hoàn trả số tiền còn dư là 150.000 đồng cho chị Hồ Thị T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang